

Số: **1821** /BNN-HTQT
V/v Danh mục các dự án sử dụng vốn
vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản
đợt 2 tài khóa 2011

Hà Nội, ngày **28** tháng 6 năm 2011

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 3569/ BKHĐT-KTĐN ngày 6/6/2011 của Bộ kế hoạch và Đầu tư về việc lập Danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản đợt 2 tài khóa 2011, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin thông báo như sau:

Sau khi rà soát danh mục các dự án thuộc Danh sách dài các dự án sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản giai đoạn 2010 – 2012 đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi theo Công hàm số 6234/BKH-KTĐN ngày 06/9/2010 tới Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, các dự án tiếp tục đề nghị vay vốn đợt 2 tài khóa 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bao gồm 02 dự án sau:

1. Dự án “Phục hồi và Quản lý bền vững rừng phòng hộ đầu nguồn” 12 tỉnh miền Trung:

Dự án này đã được Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đề xuất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 558/BNN-HTQT ngày 02/3/2011 đề nghị đưa vào Danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản đợt 1 tài khóa 2011. Sau cuộc họp đối thoại chính sách tại trụ sở Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 27/5/2011 với các cơ quan hữu quan của Chính phủ Nhật Bản, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã cam kết thực hiện các thủ tục tiếp theo và nay tiếp tục đề nghị đưa vào Danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản đợt 2 tài khóa 2011. Tóm tắt công tác chuẩn bị dự án từ năm 2007 đến nay của dự án này như sau:

a. Về phía trong nước:

- Ngày 20/9/2007, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 4913/BNN-HTQT gửi Văn phòng JBIC Hà Nội đề nghị JBIC hỗ trợ để thực hiện nghiên cứu khả thi dự án lâm nghiệp. Ngày 03/10/2007, JBIC có Thư phúc đáp và đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm việc với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để yêu cầu JBIC cử đoàn SAPROF sang Việt Nam thực hiện nghiên cứu khả thi dự án.

- Ngày 31/01/2008, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã có Công văn số 281/BNN-HTQT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề đăng ký danh mục dự án lâm nghiệp do Chính phủ Nhật Bản tài trợ. Ngày 08/8/2008, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản đề nghị JBIC cử đoàn SAPROF.

- Ngày 02/7/2009, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã phối hợp với JICA và Đoàn tư vấn JICA tổ chức thành công Hội thảo “Khởi động xây dựng báo cáo nghiên cứu khả thi dự án phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tại các tỉnh miền Trung” với sự tham gia của các Cục, Vụ, Viện trong Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và đại diện lãnh đạo của 11/12 Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Chi cục Lâm nghiệp.

- Sau khi thảo luận lấy ý kiến của các Bộ/ngành, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xác định cần có một dự án đầu tư để phát triển rừng phòng hộ nhằm chống xói mòn, duy trì và điều tiết nguồn nước cũng như thích ứng với biến đổi khí hậu nên đã khẳng định đây là một dự án thiết yếu và có tính khả thi cao nên đã xếp ưu tiên thứ 2 trong Văn bản trình Thủ tướng Chính phủ xem xét các Chương trình/Dự án đầu tư thích ứng với biến đổi khí hậu của Việt Nam (văn bản số 874/BNN-KH, ngày 30/3/2010).

- Ngày 20/7/2010, Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có buổi làm việc với Ngài Đại sứ đặc mệnh toàn quyền Nhật Bản tại Việt Nam khẳng định mối quan tâm và sự ưu tiên của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam đối với dự án.

- Trong năm 2010 và 2011, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ đã có 3 văn bản: Số 4383/VPCP-QHQT ngày 24/6/2010; Số 7248/VPCP-QHQT ngày 11/10/2010 và Số 2032/VPCP-QHQT ngày 04/4/2011 về danh mục các dự án vay vốn tín dụng ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản đợt 1, đợt 2 tài khóa 2010, và đợt 1 tài khóa 2011, trong đó có ưu tiên dành cho Dự án phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ đầu nguồn tại 12 tỉnh miền Trung.

- Ngày 12/5/2011 tại Quyết định số 839/QĐ-BTNMT, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

- Ngày 27/5/2011, Chính phủ Nhật Bản và Chính phủ Việt Nam tổ chức cuộc họp đối thoại tại Trụ sở của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tại cuộc họp này Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã thông báo lại cho Đoàn Nhật Bản về tính cấp thiết, tầm quan trọng của dự án và công tác chuẩn bị dự án, đề nghị Chính phủ Nhật Bản xem xét thẩm định và cam kết khoản vay ODA Nhật Bản cho dự án vào đợt 1 tài khóa 2011. Đoàn Nhật Bản bày tỏ quan điểm ủng hộ dự án, tuy nhiên Trưởng Đoàn đối thoại ODA Nhật Bản đã kết luận chưa xem xét thẩm định và cam kết cho dự án này trong đợt 1 tài khóa 2011 vì còn chờ vào việc giải quyết tồn tại của dự án “Trồng rừng trên đất cát ven biển Nam trung bộ - giai đoạn 2” (PACSA 2). Sau cuộc họp trên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã làm việc với Đại sứ quán Nhật Bản, UBND tỉnh Quảng Nam, Nhà thầu và Tư vấn Nhật Bản để tiếp tục giải quyết tồn tại của dự án PACSA2. Đến nay, Tỉnh Quảng Nam đã thống nhất được với phía Nhật Bản phương án đền bù và sẽ giải quyết dứt điểm tồn tại của dự án PACSA2 trong tháng 6/2011.

b. Về phía quốc tế:

- Từ ngày 12-17/3/2009, dựa vào đề xuất và yêu cầu của Việt Nam về việc xây dựng Dự án phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ tại Việt Nam, JICA đã cử một Đoàn đánh giá/thẩm định đề xuất dự án sang Việt Nam làm việc với các Cơ quan liên quan đến đề xuất dự án ODA và khảo sát thực địa tại tỉnh Thanh Hoá. Ngày 09/4/2009, JICA và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký Biên bản ghi nhớ thống nhất chuẩn bị nghiên cứu, xây dựng dự án tại 12 tỉnh miền Trung Việt Nam, gồm: Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận và Bình Thuận.

- Tiếp theo, từ ngày 28/6 ÷ 19/8/2009, JICA đã cử Đoàn nghiên cứu chuẩn bị Dự án đến Việt Nam làm việc với các cơ quan liên đến Dự án và đi khảo sát tại các tỉnh vùng mục tiêu dự án đề xuất.

- Từ ngày 05-31/7/2009, Đoàn tư vấn JICA tiến hành thu thập, nghiên cứu và khảo sát tại 12 tỉnh vùng dự án đề xuất. Sau nhiều lần tổ chức Hội thảo lấy ý kiến đóng góp về kết quả xây dựng dự án từ các Bộ, ngành Trung ương và UBND/Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh vùng dự án và Văn phòng JICA tại Việt Nam. Ngày 21/4/2010, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã nhận được đầy đủ Báo cáo cuối cùng từ JICA, trong Báo cáo, Đoàn Tư vấn của JICA đã hoàn thiện đầy đủ các ý kiến đóng góp.

- Dựa vào kết quả Báo cáo chuẩn bị Dự án của Đoàn tư vấn, JICA đã cử nhiều Đoàn công tác sang làm việc với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ/ngành liên quan, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 12 tỉnh có dự án và đi kiểm tra hiện trường điểm ở một số tỉnh (Thanh Hoá, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam) để tìm hiểu thực tế và xác nhận kết quả chuẩn bị của Dự án.

- Từ ngày 09/5-12/5/2010 và từ ngày 31/5-04/6/2010, Đoàn thẩm định của JICA đã sang Việt Nam tiến hành thẩm định Dự án.

- Ngày 04/6/2010, JICA đã ký kết Biên bản thảo luận về kết quả thẩm định Dự án với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ/ngành liên quan gồm Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính. Hai Bên đã thống nhất về tính cấp thiết, sự cần thiết, phạm vi, quy mô và tổng vốn vay của Dự án, vv...

- Ngày 17/5/2011, Trưởng đại diện Văn phòng JICA Việt Nam đã có buổi làm việc với Lãnh đạo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thu thập thêm thông tin về tính cấp thiết và tầm quan trọng của dự án để báo cáo với Chính phủ Nhật Bản xem xét thẩm định, cam kết vốn ODA Nhật Bản cho dự án trong đợt 1 tài khóa 2011. Trưởng đại diện JICA Việt Nam rất ủng hộ cho dự án.

c. Mục tiêu dự án:

Góp phần quản lý bền vững, bảo vệ, phục hồi rừng phòng hộ trong vùng thông qua trồng rừng mới, bảo vệ tái sinh rừng tự nhiên vùng đầu nguồn; Tăng cường năng lực cho các cấp chính quyền và người dân địa phương; Cải

thiện sinh kế cho người dân địa phương, góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, bảo tồn đa dạng sinh học và giảm nghèo.

d. Địa điểm thực hiện dự án:

Tại 12 tỉnh miền Trung: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Ninh Thuận và Bình Thuận.

e. Thời gian thực hiện dự án: 10 năm (2011-2020)

f. Tổng kinh phí dự án:

Dự kiến khoảng 123 triệu USD, trong đó vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản chiếm 80-85%. Vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam từ 15-20%. Kinh phí chính thức của Dự án sẽ được chuẩn hóa sau khi Dự án khả thi được phê duyệt. Vốn đối ứng của Dự án sẽ do ngân sách nhà nước cấp.

g. Kiến nghị:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rất quan tâm đến Dự án nêu trên vì Dự án này tác động trực tiếp đến việc phát triển lâm nghiệp, bảo vệ sản xuất nông lâm nghiệp, tác động tích cực đến đời sống kinh tế xã hội trong phạm vi khu vực dự án cũng như các vùng chịu tác động của Dự án. Đặc biệt, việc triển khai thực hiện dự án trên liên quan đến các biện pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai và bảo tồn tính đa dạng sinh học. Đề nghị Quý Bộ Kế hoạch và Đầu tư hỗ trợ để dự án trên sớm được triển khai thực hiện.

2. Dự án “Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An”:

Sau khi được Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị đưa Dự án vào Danh sách dài các dự án sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản giai đoạn 2010 – 2012 tại Công thư số 6234/BKH-KTĐN ngày 06/9/2010 gửi tới Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có các công văn số 4091/BNN-HTQT ngày 09/12/2010 và số 573/BNN-HTQT ngày 04/3/2011 đăng ký vào Danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản tài khóa 2011-2013. Đến nay, công tác chuẩn bị dự án này như sau:

2.1 Hợp phần 1: Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An.

a. Về phía trong nước:

- Trên cơ sở Tờ trình số 466/UBND-NN ngày 27/1/2010 UBND của tỉnh Nghệ An trình Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hỗ trợ đầu tư dự án, ngày 08/3/2010 đã có Quyết định số 509/QĐ-BNN-KH cho phép chuẩn bị đầu tư dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An và giao nhiệm vụ cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An làm Chủ đầu tư dự án.

- Ngày 13/4/2010, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản số 2212/BNN-HTQT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản giai đoạn 2010 – 2012, trong đó dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An đề nghị vay vốn của Chính phủ Nhật Bản là 200 triệu USD.

- Ngày 04/6/2010, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có văn bản số 1654/BNN-HTQT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư đăng ký danh mục Dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An và đề nghị Chính phủ Nhật Bản hỗ trợ dự án vay vốn giai đoạn 2010 – 2012.

- Ngày 10/8/2010, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An có Tờ trình số 1831/TTr.SNN-QLXD kèm theo hồ sơ Báo cáo đầu tư (bao gồm cả Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được UBND tỉnh phê duyệt, Phương án bồi thường giải phóng mặt bằng của 4 huyện đã được các UBND huyện phê duyệt) trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Báo cáo đầu tư dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An.

- Ngày 13/8/2010, UBND tỉnh Nghệ An có văn bản số 4935/UBND-NN gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị đưa dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An vào diện ưu tiên 1, đợt 2 năm 2010 sử dụng nguồn vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản.

- Ngày 01/9/2010, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp tục có văn bản số 2834/BNN-HTQT gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản đợt 2 tài khóa 2010 bao gồm đề xuất 02 dự án, trong đó có đề xuất dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An.

- Ngày 06/9/2010, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 6234/BKH-KTĐN gửi Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam kèm theo Danh sách dài các dự án sử dụng vốn vay ODA của Chính phủ Nhật Bản thời kỳ 2010 - 2012, trong đó có đề xuất dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An hiện đang khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ Dự án đầu tư, dự kiến 30/6/2011 sẽ hoàn thiện theo ý kiến của Tư vấn thẩm tra và các ý kiến đóng góp của Đoàn Tìm hiểu thực tế dự án của JICA.

b. Về phía quốc tế:

- Ngày 26/3/2010, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có Thư số 71/2010 gửi JICA Việt Nam kèm theo Tóm tắt Đề xuất dự án và đề nghị JICA hỗ trợ đầu tư dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An từ nguồn vốn ODA của Nhật Bản.

- Tháng 5/2010, Đại sứ Nhật Bản đã có buổi làm việc với UBND tỉnh Nghệ An về các dự án do Chính phủ Nhật Bản tài trợ tại tỉnh, trong đó UBND tỉnh đã tiếp tục đề xuất Chính phủ Nhật Bản hỗ trợ đầu tư dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An.

- Các cơ quan liên quan của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nghệ An đã nhiều lần làm việc với phía JICA về giới thiệu nội dung dự án, công tác chuẩn bị kỹ thuật cũng như thủ tục để đưa đề xuất dự án Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An vào danh sách ưu tiên của Nhà tài trợ.

- Ngày 08/9/2010, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có buổi làm việc với đại diện JICA Việt Nam để thảo luận về các thủ tục để đưa đề xuất vào ưu tiên của Chính phủ Nhật Bản.

- Ngày 14 và 15/9/2010, lãnh đạo và các chuyên gia của JICA đã đi thực địa dự án và làm việc với Lãnh đạo UBND tỉnh về đề xuất dự án, tham gia Đoàn về phía Việt Nam bao gồm đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Sau khi xem xét, phía JICA đã tỏ rõ sự quan tâm đầu tư cho dự án.

- Trưởng đại diện JICA đã đi thăm thực địa và làm việc với Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An từ ngày 9 - 10/3/2011.

- Đoàn Tìm hiểu thực tế dự án của JICA (Fact-finding Mission) đã làm việc với UBND tỉnh Nghệ An, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn từ ngày 11 - 15/5/2011 và sau đó là từ ngày 14 - 24/6/2011. Đoàn đã cơ bản thống nhất với phía Việt Nam về chủ trương đầu tư và cũng đã có các khuyến nghị về mặt kỹ thuật bổ sung các thông tin để hoàn chỉnh Dự án đầu tư theo các mẫu yêu cầu của Chính phủ Nhật Bản

c. Mục tiêu :

- Khôi phục nâng cấp hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An nhằm kiên cố công trình lâu dài, đảm bảo an toàn cho công trình làm việc trong mọi trường hợp, đảm bảo tưới ổn định cho 27.656 ha đất sản xuất nông nghiệp, nâng cao hệ số lợi dụng kênh mương của hệ thống.

- Tiết kiệm nước để nâng cao hiệu quả tưới, tạo điều kiện mở rộng diện tích hệ thống, tưới cho cây trồng cạn, cấp nước phục vụ dân sinh, khu công nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

- Giảm chi phí quản lý nước, chi phí sửa chữa thường xuyên.

- Từng bước thực hiện công nghiệp hóa và hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, cải tạo môi trường sinh thái, làm thay đổi bộ mặt nông thôn, đưa đời sống kinh tế văn hóa xã hội ngày một đi lên.

d. Nội dung :

- Sửa chữa, nâng cấp công trình đầu mối Đô Lương, chống sạt lở bờ thượng, hạ lưu đầu mối, đảm bảo an toàn vận hành, khôi phục sửa chữa các cửa đóng mở tự động, áp dụng các công nghệ cao trong vận hành và quản lý hệ thống.

- Khôi phục, nâng cấp hệ thống kênh và các công trình trên kênh:

+ Kênh chính: 56 km

+ Kênh cấp 1: 152 km

- + Kênh cấp 2: 169 km
- + Kênh cấp 3: 1.000 km.
- Hoàn thiện 56 km đường quản lý dọc bờ kênh, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý hệ thống kênh kết hợp giao thông nông thôn.
- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kênh nội đồng.
- Mở rộng khu tưới và làm mới các trạm bơm lấy nước từ hệ thống kênh.
- Hiện đại hóa hệ thống tưới, tăng cường hiệu quả quản lý và vận hành hệ thống.

e. Địa điểm xây dựng: Tại 4 huyện: Đô Lương, Diễn Châu, Yên Thành, Quỳnh Lưu tỉnh Nghệ An.

f. Tổng mức đầu tư: 4.300 tỷ đồng (Bốn nghìn, ba trăm tỷ đồng), trong đó:

- Vốn vay ODA: 174 triệu USD, tương đương 3.480 tỷ đồng
- Vốn đối ứng trong nước: 820 tỷ đồng, trong đó vốn đối ứng do tỉnh đóng góp cho đền bù GPMB (dự kiến): 220 tỷ đồng.

2.2 Hợp phần 2: Tăng cường năng lực quản lý thủy lợi và cơ sở đào tạo của Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam

a. Về phía trong nước:

- Ngày 07/3/2011, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ra Quyết định số 393/QĐ-BNN-KH, cho phép lập Dự án đầu tư cơ sở vật chất và Tăng cường năng lực nghiên cứu và đào tạo cho Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam và giao nhiệm vụ cho Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam làm Chủ đầu tư dự án.

- Ngày 15/4/2011, Ban Quản lý Trung ương các dự án Thủy lợi (CPO) có văn bản số 493/CPO-CV trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đề cương dự án để xem xét và có ý kiến với Bộ Kế hoạch & Đầu tư đưa vào danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản.

- Trong đợt đi thực địa và làm việc với UBND tỉnh Nghệ An của Đoàn tìm hiểu thực tế dự án (Fact-finding Mission) của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản (JICA), Đoàn đã đi thực địa dự án tại Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội và đã họp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam. Kết luận của Đoàn đã đạt được sự đồng thuận về tầm quan trọng của dự án và sự cần thiết phải đầu tư. Đoàn cũng đề nghị Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam hoàn thành hồ sơ Dự án đầu tư trước 30/6/2011.

b. Về phía Quốc tế:

- Trong đợt làm việc với UBND tỉnh và đi thực địa dự án Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An của Trưởng đại diện JICA tại Việt Nam cùng với đại diện của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư ngày 27/4 và 28/4/2011, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã gửi Đoàn

Báo cáo tóm tắt dự án và Khung thiết kế và Giám sát dự án, trong đó bao gồm cả nội dung đề xuất của Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam để Đoàn xem xét.

- Ngày 16/5/2011, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn đã có thư số 230/2011 gửi Nhà tài trợ đề nghị xem xét đưa vào danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính Phủ Nhật Bản (Danh sách dài).

c. Mục tiêu:

- Tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật, người nông dân trong khai thác và sử dụng có hiệu quả hệ thống công trình thủy lợi.

- Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới trong xây dựng, quản lý, vận hành, duy tu bảo dưỡng hệ thống thủy lợi trong bối cảnh thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro do thiên tai gây ra, phục vụ sản xuất nông nghiệp, đảm bảo an ninh lương thực và an sinh xã hội.

d. Nội dung :

- Xây dựng khu giảng đường cho 500 học viên với diện tích xây dựng 1.765m², diện tích sàn là 5.975m²;

- Xây dựng khu ký túc xá cho 500 học viên với diện tích xây dựng 600m², diện tích sàn là 3.800m²;

- Hội trường và nhà ăn (kết hợp giáo dục thể chất) với diện tích xây dựng là 1.600m², diện tích sàn là 3.200m²;

- Nhà làm việc với diện tích xây dựng 650m², diện tích sàn 3.900m²;

- Khu thí nghiệm trong nhà phục vụ đào tạo (hiện đại hóa tưới, tự động hóa, v.v...) với diện tích xây dựng 4.600m², diện tích sàn là 7.500m²;

- Khu thí nghiệm ngoài trời phục vụ đào tạo (thiết bị thủy lợi, dự báo quan trắc phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu, thủy lực, công trình thủy lợi, an toàn hồ đập, v.v...) với diện tích sàn là 14.160m²;

- Các hạng mục phụ trợ khác.

e. Địa điểm xây dựng: Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, Hà Nội

f. Tổng mức đầu tư: 497 tỷ đồng (Bốn trăm chín mươi bảy tỷ đồng), trong đó:

- Vốn vay ODA: 22,5 triệu USD, tương đương 450 tỷ đồng.

- Vốn đối ứng trong nước: 47 tỷ đồng.

Tổng mức đầu tư của Dự án “Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An” của cả 2 hợp phần là: 4.797 tỷ đồng (Bốn nghìn, bảy trăm chín mươi bảy tỷ đồng), trong đó:

- Vốn vay ODA: 196,5 triệu USD, tương đương 3.930 tỷ đồng.

- Vốn đối ứng trong nước: 867 tỷ đồng, trong đó vốn đối ứng do tỉnh đóng góp cho đền bù GPMB Hợp phần Khôi phục nâng cấp hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An: 220 tỷ đồng.

Kiến nghị chung:

Đối với Dự án “Phục hồi và Quản lý bền vững rừng phòng hộ đầu nguồn” 12 tỉnh miền Trung: Tiếp tục đề nghị Chính phủ giữ dự án trong danh mục ưu tiên đầu tư và đề nghị Chính phủ Nhật Bản đưa Dự án vào Danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản đợt 2 tài khóa 2011.

Đối với Dự án “Khôi phục, nâng cấp Hệ thống Thủy lợi Bắc Nghệ An”: Trên cơ sở Danh sách dài đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Đại sứ quán Nhật Bản và các văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dự án đầu tư.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin gửi kèm theo công văn này Đề cương chi tiết của 2 Dự án và kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét trình Thủ tướng Chính phủ và làm việc với Nhà tài trợ đưa 2 Dự án trên vào Danh mục các dự án sử dụng vốn vay ưu đãi của Chính phủ Nhật Bản đợt 2 tài khóa 2011.

Rất mong nhận được sự quan tâm ủng hộ và hợp tác của Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Hứa Đức Nhị;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Vụ KTĐN);
- Bộ Tài chính (Cục QLN và TCDN);
- Lưu VT, HTQT (NAM-10).



TRƯỞNG
TRƯỞNG

[Signature]

Hoàng Văn Thắng